

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1032/UBND-NCPC

Bắc Kạn, ngày 17 tháng 02 năm 2025

V/v hướng dẫn các tiêu chí cụ thể hóa quy định về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ

Kính gửi:

- Các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tương đương thuộc tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các huyện ủy, thành ủy, Đảng ủy các cơ quan tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (*sau đây viết tắt là Nghị định số 178/2024/NĐ-CP*), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh hướng dẫn các tiêu chí cụ thể hóa quy định về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ như sau:

1. Mục tiêu, yêu cầu

- Ban hành tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để làm căn cứ xác định người có tài năng, năng lực, phẩm chất đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, tiếp tục giữ lại công tác; đồng thời xác định đúng đối tượng dôi dư, nghỉ việc và đối tượng được hưởng chính sách, chế độ theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP.

- Đảm bảo phù hợp với mục tiêu tinh giản biên chế, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

- Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại thực hiện nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất.

2. Nội dung cụ thể hóa quy định các tiêu chí tại Điều 6 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP

2.1. Về phẩm chất đạo đức; tinh thần trách nhiệm; ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2.2. Về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ và công tác phối hợp, mức độ đóng góp với các tổ chức, cá nhân liên quan trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2.3. Cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá là người có phẩm chất, năng lực nổi trội thì phải đáp ứng 02 tiêu chí trên, đồng thời phải bảo đảm tiêu chí đánh giá về đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, đơn vị, địa phương.

Các tiêu chí tại tiêu tiết **2.1, 2.2, 2.3** mục này được lượng hóa bằng điểm số, tối đa là 100 điểm (*theo biểu đính kèm*). Để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị xác định thang điểm để làm căn cứ đánh giá theo từng nhóm đối tượng sau:

- Nhóm có phẩm chất, năng lực nổi trội (đạt từ 90 điểm trở lên);
- Nhóm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ (đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm);
- Nhóm không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cần xem xét cho nghỉ việc hoặc tinh giản biên chế (dưới 70 điểm).

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

3.1. Căn cứ hướng dẫn của UBND tỉnh, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương lấy ý kiến tập thể lãnh đạo cấp ủy, chính quyền cùng cấp để ban hành tiêu chí đánh giá cụ thể và tiến hành rà soát tổng thể chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

Thực hiện rà soát, đánh giá tổng thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động công tâm, khách quan trên cơ sở đánh giá phẩm chất, năng lực, kết quả thực hiện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; trên cơ sở đó thực hiện sắp xếp, bố trí, giữ lại các trường hợp đáp ứng yêu cầu hoặc xác định đối tượng tinh giản biên chế, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc và thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

Trong quá trình đánh giá, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần lấy tiêu chí thực hiện nhiệm vụ làm tiêu chí quan trọng hàng đầu, trong đó lưu ý các tiêu chí về tiến độ, chất lượng công việc. Đồng thời, quan tâm đến các yếu tố về triển vọng phát triển, bình đẳng giới, dân tộc ít người, độ tuổi...

3.2. Trường hợp trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, nếu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện áp dụng quy định tại Nghị định 178/2024/NĐ-CP, thuộc đối tượng dôi dư, có đơn tự nguyện xin nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc thì người đứng đầu cơ quan phải lập danh sách và dự toán số tiền thực hiện chính sách đối với từng trường hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt trên cơ sở đánh giá theo các tiêu chí đã ban hành; nếu không đồng ý thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3.3. Tập thể lãnh đạo cấp ủy, cơ quan và người đứng đầu chịu trách nhiệm trong thực hiện đánh giá, sàng lọc, lựa chọn đối tượng nghỉ việc gắn với việc cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý để đảm bảo giữ và trọng dụng cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực nổi trội, đồng thời giải quyết nghỉ việc theo nguyện vọng đối với đối tượng được xác định qua đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo khoa học, công bằng, khách quan, hợp lý, nhân văn.

3.4. Tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nhất là những người bị tác động, ảnh hưởng do sắp xếp tổ chức bộ máy, phát huy tinh thần trách nhiệm, vì lợi ích chung, hy sinh lợi ích cá nhân (nếu có) để thực hiện chủ trương của Đảng; tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời khen thưởng, động viên đối với các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đóng góp cho cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3.5. Lập danh sách dự kiến đối tượng thuộc diện nghỉ việc và các trường hợp tự nguyện có đơn xin nghỉ việc áp dụng chính sách, chế độ quy định tại Điều 7, Điều 9 và Điều 10 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP gửi về Sở Nội vụ (*đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc khối chính quyền*); gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc khối đảng, đoàn thể*) để tổng hợp, lập dự toán kinh phí thực hiện; trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý.

3.6. Rà soát, xây dựng, bổ sung quy chế nâng bậc lương cho người có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, trong đó có nội dung nâng lương vượt một bậc và quy chế tiền thưởng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 13 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3.7. Chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình để giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo phương án sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của cơ quan, địa phương phù hợp với lộ trình thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

Tập trung triển khai thực hiện khẩn trương, nghiêm túc, đầy đủ, toàn diện các nội dung tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Công văn này. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm về tổ chức thực hiện Nghị định đảm bảo đúng thời gian, chất lượng, hiệu quả, giải quyết kịp thời, đúng đối tượng.

4.2. Giao Sở Nội vụ

Hướng dẫn về quy trình, hồ sơ thực hiện giải quyết chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất, kiến nghị những vấn đề phát sinh (nếu có).

4.3. Giao Sở Tài chính

Hướng dẫn và thẩm định về kinh phí; bố trí nguồn kinh phí để chi trả chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, đảm bảo đúng quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ tổng hợp*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCPC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
ĐỂ THỰC HIỆN SẮP XẾP VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH**

(Ban hành kèm theo Công văn số: 1032/UBND-NCPC ngày 17/02/2025 của UBND tỉnh)

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Thang điểm		Ghi chú
		Điểm tối đa	Điểm do cơ quan đánh giá	
	Tổng số	100		
I	Về phẩm chất đạo đức; tinh thần trách nhiệm; ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ, công vụ	20		
1	Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.	5		
2	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị, địa phương nơi công tác.	5		
3	Có trách nhiệm với công việc, chủ động, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.	5		
4	Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ. Có tinh thần đoàn kết, lối sống trung thực, có tinh thần trách nhiệm phối hợp trong công tác.	5		
II	Đánh giá về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; kết quả thực hiện nhiệm vụ và công tác phối hợp	70		
1	<i>Kết quả xếp loại công tác 3 năm gần nhất (Tính tổng điểm của 3 năm)</i>	30		
a	Hoàn thành xuất sắc (mỗi một năm hoàn thành xuất sắc tính 10 điểm)	30		
b	Hoàn thành tốt (mỗi một năm hoàn thành tốt tính 8 điểm)	24		
c	Hoàn thành (mỗi năm hoàn thành tính 6 điểm)	18		
d	Không hoàn thành	0		

2	Tiến độ và chất lượng công việc được giao	30		
a	Luôn hoàn thành đúng tiến độ hoặc vượt tiến độ, chất lượng tốt	30		
b	Hoàn thành đúng tiến độ nhưng chất lượng trung bình	15		
c	Hoàn thành đúng tiến độ hoặc chậm tiến độ, chất lượng kém	5		
3	Công tác phối hợp, mức độ đóng góp với các tổ chức, cá nhân liên quan trong thực hiện nhiệm vụ	10		
a	Thường xuyên chủ động phối hợp đạt hiệu quả cao	10		
b	Chủ động phối hợp đạt hiệu quả tốt	8		
c	Ít chủ động, phối hợp	4		
d	Không chủ động, phối hợp	0		
III	Về đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và có thành tích tiêu biểu, nổi trội, mang lại lợi ích cho cơ quan, đơn vị, địa phương	10		
1	Có sản phẩm, giải pháp đột phá, sáng tạo, đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ ở cấp cơ quan	10		
2	Có sản phẩm, giải pháp đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ ở cấp phòng, đơn vị thuộc cơ quan	5		
3	Không có sản phẩm, giải pháp sáng tạo, không mang lại giá trị hiệu quả	0		